

Số: 554/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 17 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 560/TLST-HNGĐ ngày 06/12/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Kim Văn K, sinh năm 1995;

HKTT và địa chỉ: Căn hộ C Tòa I Imperia Smart City Khu đô thị mới T - Đ - V, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

Chị Hoàng Lê U, sinh năm 1999;

HKTT: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện nay: Căn hộ GS2.1409 Vinhomes S, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm:

Anh K, chị U tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 18/12/2022. Sau khi kết hôn, anh chị có cuộc sống hòa thuận. Đến khoảng tháng 5 năm 2024 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi do không đạt được tiếng nói chung, khác nhau về quan điểm sống. Sau nhiều lần hàn gắn tình cảm thì cuộc sống anh chị vẫn không tiến triển. Anh chị sống ly thân từ đó. Nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm và cùng thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh chị được ly hôn.

[2] Về con chung:

Anh chị có 01 con chung là cháu Kim Hoàng Trâm A (gái) sinh ngày 12/7/2023. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị Hoàng Lê U là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Chị U tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Kim Văn K và chị Hoàng Lê U cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Kim Hoàng Trâm A (gái) sinh ngày 12/7/2023. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị Hoàng Lê U là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị U tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp dự phí tại biên lai số 0027742 ngày 06/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Chi cục THADS q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Phúc, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu hồ sơ.

Mai Thị H